

Bài văn mẫu: Phân tích cái tôi trữ tình của Hàn Mặc Tử trong bài thơ Đây thôn Vĩ Dạ Văn 11 tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

Dàn ý Phân tích cái tôi trữ tình của Hàn Mặc Tử trong bài thơ Đây thôn Vĩ Dạ

1. Mở bài:

- Khái quát về cái tôi trong phong trào thơ mới.

2. Thân bài: Cái tôi trong thơ Hàn Mặc Tử

a/ Đó là cái tôi đắm say trước vẻ đẹp cuộc sống.

- Vẻ đẹp bức tranh thôn vĩ(phân tích khu vườn thôn vĩ ở đoạn 1)-> đó là biểu tượng cho cuộc sống trần gian.

- Niềm say mê thích thú của Hàn Mặc Tử trước vẻ đẹp đó(tha thiết, đắm say, một tình yêu sâu nặng)

- Tất cả những gì Hàn Mặc Tử miêu tả, đều là phản chiếu từ quá khứ nhưng lại chân thực đến kinh ngạc.

b/ Là cái tôi cô đơn đến đau đớn tuyệt vọng.

- Tác giả đau đớn trước bi kịch của cuộc đời mình(phải xa lìa cuộc sống bình thường dù đang trong độ tuổi đẹp đẽ nhất).

- Hình ảnh gió - mây làm liên tưởng đến thực tế cuộc sống của chính Hàn Mặc Tử

- Vì quá cô đơn, Hàn Mặc Tử phải tìm đến trăng như một giải pháp cuối cùng, trăng trở thành tri kỉ. Nhưng trăng có thể không về kịp-> rơi vào trạng thái cô đơn tuyệt đối.

c/ Đó là cái tôi hoài nghi.

- Vì thế giới mà ông đang sống, tất cả mọi thứ(con người, cảnh vật) đều trở nên nhạt nhòa hư vô:

" Ở đây sương khói mờ nhân ảnh"

- Tất cả mọi vật đều khó nắm bắt và xác định.

- Hàn Mặc Tử hoài nghi về tình người, rằng liệu trong một thế giới như vậy, tình người có đậm đà, sâu nặng hay cũng như cảnh vật, trở nên mờ ảo?. Từ đó ông bộc lộ khao khát được đồng điệu, yêu và được yêu.

=> Cái tôi trong "Đây thôn vĩ dạ" là một cái tôi bí ẩn và đầy phức tạp.

* Khổ 1: niềm khát khao được trở về thôn vĩ, tình yêu thiên nhiên, con người thôn vĩ.

* Khổ 2:

+ cảm giác cô đơn vì chia cách: Mượn hình ảnh thiên nhiên để bộc lộ tâm trạng: Gió và mây luôn không tách rời nhưng ở đây gió lại theo lối gió, mây theo đường mây, không một chút liên hệ. Hình ảnh dòng nước buồn thiu trước cảnh chia li của mây và gió hay tự bản thân mang tâm trạng như vậy => một nỗi buồn bao phủ khắp không gian.

+ Niềm khát khao hạnh phúc cuộc đời qua các hình ảnh: thuyền, bến sông, ánh trăng. Ông nhận biết được sự chia ly, cách trở, cuộc đời ngắn ngủi nhưng niềm khát khao được trở về vẫn luôn mãnh liệt.

* Khổ 3: Tình yêu tha thiết nhưng đơn phương của Hàn Mặc Tử và lòng yêu đời đến đau đớn tuyệt vọng. Qua đó thể hiện sự thèm muốn được trở về, khát khao trở về với thôn Vĩ, với cuộc đời, với hạnh phúc và tình yêu.

=> Cái tôi mãnh liệt nhưng quằn quại đau đớn của 1 con người đầy bi kịch. Cái tôi của nỗi buồn đau chia ly nhưng cũng là cái tôi của sự khát khao sống, yêu đời, yêu hạnh phúc mãnh liệt. Đây thôn Vĩ Dạ đã thể hiện rất rõ phong cách thơ Hàn Mặc Tử, kiểu tư duy "cóc nhảy" của Thơ Điên với những hình ảnh sáng tạo của trí tưởng tượng với sự kết hợp của thực và ảo.

Bài văn mẫu số 1: Phân tích cái tôi trữ tình của Hàn Mặc Tử trong bài thơ Đây thôn Vĩ Dạ

Trong phong trào Thơ mới ở đầu thế kỉ XX có một nhà thơ “như ngôi sao trời xoẹt qua bầu trời Việt Nam với cái đuôi chói lòa rực rỡ của mình” đó chính là Hàn Mặc Tử. Ông là thi nhân trẻ nhất cũng là người bỏ đi đầu tiên. Thơ của Hàn Mặc Tử là tuyệt bút của sự kết tinh giữa tài năng, tình yêu và nỗi đau khổ. Một trong những bài thơ hay của ông được mọi người yêu thích là tác phẩm “Đây thôn Vĩ Dạ” với một cái tôi trữ tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc đời tha thiết nhưng mang đậm nỗi buồn của sự chia ly.

Hàn Mặc Tử là một nhà thơ tài hoa nhưng số phận cuộc đời ông lại cay đắng nhiều đau thương khi mắc phải bệnh phong đáng sợ trong điều kiện lúc đó chưa có thuốc chữa. Anh ra đi ở những năm tháng của thanh xuân tuổi trẻ khi mới 28 mùa xuân nhưng để lại cho đời những áng văn thơ đặc sắc. Có lẽ đúng như nhà thơ Hồng Thanh Quang đã từng nói: “Khi mọi sự bất lực thì thơ xuất hiện”. Khi con người ta tận cùng hạnh phúc và tột cùng đau thương thì cái tinh túy nhất của tâm hồn là thơ ca. Bài thơ “Đây thôn Vĩ Dạ” chính là sự tinh túy đó, ông sáng tác khi đang buồn đau cho mối tình đơn phương của bản thân, trở về Quy Nhơn thì biết người thương đã theo gia đình về Huế sống. Một thời gian sau thì Hoàng Cúc người con gái Hàn Mặc Tử yêu thầm khi nhận thư của anh họ là bạn của thi sĩ đã gửi “bức ảnh phong cảnh vừa bằng cái danh thiếp. Trong ảnh có mây, có nước, có cô gái chèo đò với chiếc đò ngang, có mấy khóm tre, có cả ánh trăng hay ánh mặt trời chiếu xuống nước.” gửi cho Hàn Mặc Tử không lâu sau bài thơ ra đời. Chính tấm bưu ảnh trực tiếp sự khơi gợi cảm xúc cùng với mối tình thầm kín của Hàn Mặc Tử đã viết nên một thi phẩm giàu cảm xúc, giàu hình ảnh mộng mơ và thắm đẫm nỗi buồn man mác trong tâm hồn thi nhân.

Dưới cái nhìn trữ tình lãng mạn của đôi mắt nhà thơ mới thiên nhiên thôn Vĩ Dạ hiện lên thật tươi đẹp giàu sức sống với câu mở đầu là lời thơ “Sao anh không về chơi thôn Vĩ?” như vừa trách móc nhẹ nhàng, vừa là lời mời của cô gái cũng là tiếng lòng thi nhân. Thiên nhiên hiện lên là một bức tranh buổi sáng sớm với nắng mới soi rọi trên hàng cau trong một khu vườn mênh mông mướt xanh như ngọc, thấp thoáng phía xa xa là bóng dáng của ai “Lá trúc che ngang mặt chữ điền”. Đó là một bức tranh tuyệt mỹ mà tạo hóa ban tặng cho cuộc sống con người dường như thi sĩ đang đi từ ta ngoài vào bên trong khu vườn để tận hưởng món quà trần gian với một niềm vui, sự thích thú, say mê tột cùng. Qua đó cho ta thấy tâm hồn của cái tôi Hàn Mặc Tử yêu đắm say thiên nhiên, yêu cuộc đời và sự sống biết bao.

Cái tôi của Hàn trong bài thơ còn là cái tôi đau đớn, tuyệt vọng với những dự cảm chia li, cách biệt trong cuộc đời. Vì mắc phải căn bệnh quái quỷ hủy hoại thân xác thi nhân nên ông luôn phải sống trong trại phong cách li với mọi người thân yêu xung quanh nên trong bài thơ dưới cái nhìn của ông thiên nhiên cũng đầy cách trở li biệt và cô đơn:

“Gió theo lối gió, mây đường mây

Dòng nước buồn thiu, hoa bắp lay

Thuyền ai đậu bến sông trăng đó

Có chở trăng về kịp tối nay”

Gió, mây là cặp hiện tượng tự nhiên vốn được song hành cùng với nhau gió ở đâu mây theo đó, gió thổi thì mây bay nhưng trong mắt của thi nhân thì ngược lại gió, mây mỗi nơi một hướng, ngược chiều nhau. Trên trời thì mây gió li biệt, dưới dòng nước thì buồn thiu có hoa bắp lay nhẹ nhàng hô ứng với tốc độ chảy chậm chạp của nước. Tác giả đã sử dụng biệt pháp nhân hóa khiến cho dòng nước cũng có cảm xúc, cũng biết buồn thiu. Nỗi buồn ấy bắt nguồn từ sự cô đơn, buồn tủi của nhà thơ bởi “Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ”. Cô đơn quá nên nhà thơ đành phải tìm đến ánh trăng để làm bạn. ta đã từng bắt gặp ánh “Trăng nằm sóng soài trên cành liễu/Đợi gió đông về để lả lơi” (Bến lữ) hay “Trăng bay lả tả ngã trên cành vàng” (Rượt trăng), hay một ánh “Trăng vàng ôm bờ ao” (Ngủ với trăng) nhưng trong “Đây thôn Vĩ Dạ” đó là sự tan chảy của ánh trăng đêm trên bề mặt làm cho dòng nước tắm trong ánh trăng hóa thành dòng sông trăng lung linh, mờ ảo. Trên con sông trăng ấy có con thuyền cô đơn đậu đó. Thuyền đi “Có chở trăng về cho kịp tối nay?” Từ “kịp” khiến ta có cảm giác đêm nay thật ngắn ngủi và đó như là một cuộc chạy đua với thời gian cuộc đời ắn đằng sau đó là nỗi cô đơn khắc khoải và buồn đau, tuyệt vọng của thi sĩ. Bến trăng, sông trăng, thuyền trăng chỉ là những hình ảnh mà nhà thơ tưởng tượng ra để thể hiện tâm trạng tiếc nuối cho mối tình dang dở, yêu tha thiết sự sống và vẻ đẹp cuộc đời bởi kẻ thù bệnh tật đang dần cướp đi sự sống cuộc đời anh. Nó là cán cân số mệnh đặt nghiêng trọng lượng về bên anh để cho anh càng yêu cuộc sống càng muốn níu giữ “...ghì lấy đám mây bay...”, “...Đi bắt nắng ngừng, nắng reo nắng cháy...”, càng tuyệt vọng “...Tôi dọa không gian, rửa tới cùng” rồi “..Tôi siết thời gian trong nắm tay...” và “...Tôi vo tiéc mền như vo lụa...” còn gì “Khó khăn hơn cả là yêu cuộc sống với những nỗi đau khổ của mình”.

Không chỉ vậy cái tôi trữ tình của Hàn Mặc Tử là một cái tôi hoài nghi bởi khung cảnh sự vật và con người trong thơ ông đều rất mơ hồ, khó xác định.

“Mơ khách đường xa, khách đường xa

Áo em trắng quá nhìn không ra

Ở đây sương khói mờ nhân ảnh

Ai biết tình ai có đậm đà ? ”

Khổ thơ là tâm trạng băng khuâng, xót xa của một tâm hồn khao khát được sống được yêu và yêu say đắm với người con gái xứ Huế mang tên một loài hoa. Nhà thơ sử dụng hai điệp ngữ “khách đường xa” trong một câu thơ với hai nét nghĩa khác nhau. “Lần đầu là khát vọng mơ gặp khách đường xa, lần sau là thực tại càng muốn mơ thấy người khách thì lại thấy đường càng xa. Nét đặc sắc thơ Hàn không tả mà chỉ gợi bởi “Áo em trắng quá nhìn không ra” cái sắc trắng ấy là màu trắng tinh khôi, tinh khiết, nhà thơ cực tả sắc trắng một cách kì lạ, bất ngờ nên khiến cho “em” chìm vào cõi ảo, khiến cho thế giới trở nên hư hư thực thực khó xác định. Và càng khó đoán, khó biết, khó hiểu hơn và tình cảm con người. Nhà thơ băn khoăn làm sao để biết được tình cảm của người xứ Huế nơi xa có đậm đà không hay như là sương khói mù mịt rồi tan đi. Làm sao để cô gái ấy biết được tình cảm nhớ thương da diết của mình dành cho nàng. Câu hỏi cuối bài thể hiện nỗi cô đơn, trống vắng, đau đớn của một tâm hồn thơ tài năng mà hoàn cảnh, số phận nhuộm màu bi thương.

Chỉ với những câu thơ rất nhẹ nhàng, thuần khiết trong sáng đã đặc tả được cái tôi trữ tình yêu tha thiết thiên nhiên và cuộc sống, nhưng mang một nỗi buồn của những dự cảm chia li, tuyệt vọng và hoài nghi trong ảo ảnh. Hơn bảy mươi năm Từ đi vào cõi vĩnh hằng nhưng thơ ca ông vẫn đang đồng hành cùng văn chương Việt vẫn được ngâm lên, được đọc lên hay âm thầm đâu đó vẫn có những tâm hồn đồng điệu của con người yêu mến thơ anh. Bài thơ “Đây thôn Vĩ Dạ” với cái tôi trữ tình riêng biệt của thi nhân đã được đánh giá là bài thơ “trong sáng nhất” của nền thi ca Việt Nam với bài thơ “Mùa xuân chín”.

Bài văn mẫu số 2: Phân tích cái tôi trữ tình của Hàn Mặc Tử trong bài thơ Đây thôn Vĩ Dạ

Phong trào Thơ Mới là sự bùng nổ của những cái tôi cá nhân. Mỗi người một phong cách, một dáng vẻ làm phong phú thêm khu vườn thơ ca hiện đại. Trong khu vườn đầy ta không thể không nhắc đến Hàn Mặc Tử một cái tôi đầy cô đơn, u uất, hoài niệm, một cái tôi đau đớn khắc khoải và tha thiết yêu cuộc sống. Cái tôi ấy đã được thể hiện một cách đầy đủ nhất trong bài thơ Đây thôn Vĩ Dạ.

Trước hết, về cái tôi trong phong trào Thơ Mới. Thơ Mới là một cuộc cách tân lớn của thơ ca Việt Nam, từ cái tôi giấu kín, rụt rè đã xuất hiện những cái tôi bùng phá mạnh mẽ, họ - những lớp nhà thơ trẻ tuổi thể hiện một cách mạnh mẽ cái tôi của chính mình, làm nên những diện mạo riêng biệt. Đúng như Hoài Thanh đã nhận xét: "Tôi quyết rằng chưa có thời đại nào phong phú như thời đại này trong lịch sử thi ca Việt Nam. Chưa bao giờ người ta thấy xuất hiện cùng một lần một hồn thơ rộng mở như Thế Lữ, mơ màng như Lưu Trọng Lư, hùng tráng như Huy Thông, trong sáng như Nguyễn Nhược Pháp, ảo não như Huy Cận, quê mùa như Nguyễn Bính, kì dị như Chế Lan Viên và tha thiết, rạo rực, băn khoăn như Xuân Diệu". Họ dám lên tiếng, dám thể hiện cá tính của mình, họ dám nổi loạn và không sợ những sự chỉ trích của đám đông. Có ai như Xuân Diệu dám bày tỏ: "Ta là Một, là Riêng, là Thứ nhất/ Không có chi bề bạn nổi cùng ta" hay "Tình chỉ đẹp khi còn dang dở/ Đời mất vui khi đã vẹn câu thề" (Hồ Dzếnh). Cái tôi có cơ hội

được bộc lộ khiến cho màu sắc văn học trở nên đa dạng, phong phú hơn. Hàn Mặc Tử cũng là một cái tôi đầy cá tính, khác lạ trong phong trào Thơ Mới, vừa tha thiết, vừa u uất, sâu muộn.

Đây thôn Vĩ Dạ trước hết thể hiện một cái tôi say đắm trước thiên nhiên, vẻ đẹp cuộc sống. Bài thơ mở đầu bằng câu: Sao anh không về chơi thôn Vĩ, vừa mời gọi mà cũng vô cùng tha thiết, giọng điệu đâu đó còn ẩn chứa sự trách cứ nhẹ nhàng. Bằng con mắt của hiện tại, ngược về quá khứ, nhưng Hàn Mặc Tử đã khắc họa lại bức tranh thôn Vĩ hay thiên nhiên xứ Huế vô cùng đẹp đẽ:

Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên

Vườn ai mướt quá xanh như ngọc

Lá trúc che ngang mặt chữ điền.

Bức tranh thôn quê hiện lên rực rỡ, lung linh, tràn đầy nhựa sống. Mọi thứ đều ở trạng thái nguyên sơ, tinh khôi nhất. Nắng là thứ nắng mới, khi nắng vừa xuất hiện, không quá gay gắt, nắng như mặt non, tưới xuống hàng cau thẳng tắp, khiến mọi vật trở nên ngọt ngào khi được tắm mình trong thứ nắng mới. Trong không gian tràn đầy ánh sáng, khu vườn như viên ngọc khổng lồ xuất hiện. Những giọt sương long lanh, nhỏ bé, khi được ánh nắng chiếu vào tựa như một viên ngọc xanh, lung linh, huyền ảo. Đề làm rõ hơn vẻ đẹp của khu vườn tác giả sử dụng từ "mướt" kết hợp với từ "quá" nhấn mạnh vào cái tươi non, mỡ màng của cảnh vật. Điềm vào bức tranh đó là khuôn mặt chữ điền đậm chất Huế. Gương mặt ấy hài hòa với khung cảnh xung quanh đến kì lạ, làm cho cảnh đã đẹp lại càng trở nên thân mật, gần gũi hơn. Khung cảnh tươi đẹp đó là biểu tượng của cuộc sống tràn gian rực rỡ, tràn đầy nhựa sống. Mặc dù chỉ là cái nhìn từ hiện tại ngược về quá khứ nhưng lại chân thực vô cùng, nó cho thấy niềm say mê, thích thú của Hàn Mặc Tử với không gian sống nơi đây. Ông thiết tha, say đắm, một tình yêu sâu nặng với con người, với cuộc đời.

Nhưng không chỉ dừng lại ở đó, bài thơ còn cho ta thấy một cái tôi cô đơn, đau đớn đến tuyệt vọng:

Gió theo lối gió, mây đường mây

Dòng nước buồn thiu hoa bắp lay

Thuyền ai đậu bến sông trăng đó

Có chở trăng về kịp tối nay.

Mọi sự vật trong bức tranh đều chia lìa đôi ngả: gió đi theo một hướng, mây đi theo một hướng. Hai sự vật này trong thiên nhiên vốn luôn gắn bó với nhau, vậy mà dưới con mắt của Mặc Tử mọi sự vật đều bị chia lìa, tan tác. Ông đã dùng đôi mắt tâm trạng để nhìn ngắm cuộc đời. Bởi vậy mà khung cảnh cũng tảm trong nỗi buồn "dòng nước buồn thiu", nhịp điệu tẻ nhạt, nhàm chán "hoa bắp lay". Nỗi cô đơn, tuyệt vọng đẩy lên thêm một mức độ mới. Những hình ảnh đó cũng chính là biểu tượng cho cuộc đời ông. Tuổi đời con trẻ, trong lòng hùng hực khát vọng sống nhưng lại mắc phải căn bệnh tai ác, khiến ông phải chia lìa mọi người, chia xa cuộc sống đầy háo hức, vui tươi. Đây chẳng phải là bi kịch đau đớn nhất trong cuộc đời con người đó

sao. Vì cô đơn, vì bất hạnh ông tìm đến trăng như một cách để trải lòng, để vơi bớt nỗi buồn, trăng trở thành tri kỉ. Nhưng lòng ông lại đầy lo lắng liệu trăng có kịp về tới nay. Tối nay là tối nào, không ai có thể xác định, nhưng đó quả là khoảng thời gian ngắn ngủi trong một đời người, qua tối nay cơ hội với cuộc sống ngoài kia sẽ vượt tầm tay ông mãi mãi. Bởi vậy mà ông rơi vào trạng thái cô đơn, tuyệt vọng tuyệt đối.

Cuối cùng đó là một cái tôi hoài nghi. Từ đầu đến cuối bài thơ, ở mỗi khổ ta đều thấy xuất hiện một câu hỏi tu từ:

"Vườn ai mướt quá xanh như ngọc"

"Có chớ trăng về kịp tối nay"

"Ai biết tình ai có đậm đà"

Nó không chỉ cho thấy sự cô đơn, mà còn là cả sự hoài nghi với cuộc đời. Nỗi hoài nghi ấy xuất phát từ chính thế giới mà ông đang sống, tất cả mọi thứ đều trở nên nhạt nhòa, hư ảo: "Mơ khách đường xa, khách đường xa/ Áo em trắng quá nhìn không ra/ Ở đây sương khói mờ nhân ảnh". Lẫn ranh giữa thực và hư, giữa hữu và vô dường như không thể phân biệt rõ được nữa, mọi thứ như nhòe mờ, nhập vào nhau, thật khó để xác định nắm bắt. Cũng bởi vậy mà trong lòng ông dâng lên nỗi hoài nghi về tình người, liệu trong một thế giới mà mọi vật đều hư ảo, có mà như không như vậy liệu tình người có đậm đà, liệu người còn nhớ ta, còn thương ta sau một khoảng thời gian cách biệt. Qua đó, bộc lộ rõ khao khát, tình yêu cuộc sống tha thiết, mãnh liệt của ông.

Đây thôn Vĩ Dạ thể hiện một cái tôi đầy phức tạp và bí ẩn. Hàn Mặc Tử vừa khao khát, tin yêu cuộc sống, vừa hoài nghi bản khoăn về tình người, tình đời. Nó cho thấy sự cô đơn, u uất đến cùng cực trong lòng một kẻ khao khát yêu, khao khát sống nhưng vấp phải bi kịch cuộc đời.

CLICK NGAY vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải các bài văn mẫu: Phân tích cái tôi trữ tình của Hàn Mặc Tử trong bài thơ Đây thôn Vĩ Dạ Văn lớp 11 file word, pdf hoàn toàn miễn phí.